

Kính thưa: Quý cổ đông của Công ty Cổ phần Thủy sản Cửu Long

HĐQT Công ty Cổ phần Thủy sản Cửu Long xin trân trọng báo cáo với Đại hội đồng cổ đông hoạt động của HĐQT hết nhiệm kỳ 2010- 2015 và phương hướng nhiệm vụ năm 2016 cụ thể như sau:

A. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT HẾT NHIỆM KỲ 2010-2015

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2010-2015

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy sản Cửu Long từ 30/03/2010 đến 16/04/2012 có 5 thành viên từ 17/04/2012 đến 01/08/2013 gồm 07 thành viên thực hiện theo nghị quyết ĐHCĐ 2012 bầu bổ sung 2 thành viên.

Đến 02/08/2013 miễn nhiệm 2 thành viên và bầu bổ sung 01 thành viên cho đến nay HĐQT gồm 5 thành viên.

Hội đồng quản trị đã tích cực xem xét và đưa ra các quyết định để chỉ đạo và giám sát hoạt động quản lý và điều hành, tin gọn bộ máy quản lý nhằm cải thiện và nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Trên cơ sở đó, từng bước giúp Công ty khắc phục những tồn tại và yếu kém trong bộ máy hoạt động của Công ty, tích cực hỗ trợ Ban điều hành Công ty trong quá trình hoạt động SXKD của Công ty.

- Trong nhiệm kỳ vừa qua, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp các cuộc họp định kỳ theo yêu cầu nhiệm vụ SXKD và bên cạnh đó tổ chức các cuộc họp bất thường để giải quyết các vấn đề khi cần thiết để phục vụ công tác quản trị và SXKD của Công ty.

- Các cuộc họp của HĐQT liên quan đến các vấn đề quan trọng như tổ chức Đại hội cổ đông thường niên, kế hoạch sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính và các vấn đề liên quan bộ máy hoạt động của Công ty, ... tất cả các cuộc họp của HĐQT đều mời Trưởng Ban kiểm soát Công ty tham dự để nắm tình hình.

2. Kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

- HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành Công ty triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc và các cấp quản lý:

- HĐQT giám sát việc thực hiện các nghị quyết, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư đã được HĐQT và Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Giám sát hoạt động điều hành của Tổng Giám đốc để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và định hướng nghị quyết đã được Đại hội đồng thông qua.

- Thông qua kiểm tra, giám sát và công tác kiểm toán định kỳ cho thấy việc sử dụng vốn của Công ty đúng mục đích.

- Duyệt và chỉ đạo thực hiện công tác huy động vốn phục vụ cho sản xuất kinh doanh

- Hội đồng quản trị thường xuyên chỉ đạo Tổng Giám đốc kiện toàn tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty nhằm phục vụ tốt nhất việc điều hành thực hiện nhiệm vụ kinh doanh của Công ty.

- Quy hoạch và sử dụng cán bộ, đáp ứng kịp thời yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Hội đồng quản trị thường xuyên theo dõi, đánh giá và có những quyết định về tổ chức và nhân sự phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty.

- Trong những năm qua HĐQT cùng Ban TGD Công ty thường xuyên củng cố bộ máy hoạt động của Công ty, đặc biệt trong năm 2015 Công ty cơ bản đã thực hiện việc sắp xếp và cơ cấu lại bộ máy tổ chức để đảm bảo tinh gọn và hiệu quả; xem xét lại nhân sự của từng phòng ban, bộ phận để bố trí công việc phù hợp cho từng nhân viên nhằm phát huy tối đa hiệu quả công việc được phân công. Nhân sự được tiết giảm ở từng phòng ban thuộc khối văn phòng sẽ được điều động đến tăng cường cho hoạt động sản xuất của Nhà máy đồng thời vẫn đảm bảo hiệu quả công việc của từng phòng ban.

B. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD HẾT NHIỆM KỲ 2010- 2015 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2016.

I. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2010 - 2015:

DIỄN GIẢI	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
1. Doanh thu bán hàng	982.11 tỷ	1,152.97 tỷ	878.53 tỷ	930.16 tỷ	866.64 tỷ	530.61 tỷ
2. Lợi nhuận sau thuế	23.55 tỷ	23.18 tỷ	1.74 tỷ	(61.26) tỷ	10.18 tỷ	5.17 tỷ
3. Kim ngạch xuất khẩu	50.25 triệu usd	55.16 triệu usd	40.68 triệu usd	42.89 triệu usd	39.05 triệu usd	21.76 triệu usd
4. Vốn điều lệ	80 tỷ	80 tỷ	80 tỷ	80 tỷ	80 tỷ	80 tỷ
5. Cổ tức (%)	15%	18%				

a/ Thế mạnh của công ty:

Vị trí của công ty nằm gần vùng nguyên liệu tôm sú (khoảng cách xa nhất khoảng 150 km) nên công ty luôn có nguồn nguyên liệu tươi tốt đảm bảo sản xuất được các mặt hàng tôm giá trị cao, được khách hàng ưa chuộng và đặt hàng với số lượng ổn định trên từng thời điểm.

Hệ thống nhà xưởng, máy móc thiết bị hiện đại cùng với đội ngũ công nhân lành nghề, chuyên cần cùng với hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế đã nâng cao uy tín về chất sản phẩm của công ty.

Mạng lưới tiêu thụ sản phẩm của sản xuất từ Công ty mang code EU DL31 & DL326 của công ty được phân phối tại nhiều quốc gia trên thế giới đã giúp hiệu Quả hoạt động kinh doanh của công ty trong những năm vừa qua luôn tăng trưởng ổn định. Từ năm 2005, công ty liên tục nhận danh hiệu Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín và luôn đứng trong top 20 của các nhà xuất khẩu tôm tại Việt Nam.

Đội CBCNV có trình độ và năng lực để đảm đương công việc theo nhu cầu phát triển của công ty. Có được sự đoàn kết, thống nhất của trong tập thể đội ngũ lãnh đạo và toàn thể CBCNV.

b/ Những hạn chế của công ty:

Nguồn vốn kinh doanh phụ thuộc vào vốn vay ngắn hạn, trung hạn từ các ngân hàng thương mại, do đó những thay đổi về chính sách lãi suất của Nhà nước đều ảnh hưởng đến chi phí và giá thành sản phẩm của công ty.

Nguồn nguyên liệu chính chịu ảnh hưởng rất nhiều bởi mùa vụ và thời tiết, đôi khi đã làm cho công ty không thể chủ động được việc đặt ra kế hoạch sản xuất kinh doanh. Thêm nữa giá cả nguyên liệu đầu vào luôn biến động đã ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả hoạt động của công ty.

Lực lượng lao động tại địa phương ngày càng khan hiếm do đó công ty khó khăn trong việc gia tăng sản lượng sản xuất trong lúc chính vụ.

II. Các khoản đầu tư bên ngoài:

Công ty liên kết: Công ty CP Thủy sản Sao Biển.

- Địa chỉ: Khóm 1, Thị trấn Duyên Hải, Huyện Duyên Hải, Tỉnh Trà Vinh.
- Vốn điều lệ: 30 tỷ đồng.
- Tỷ lệ nắm giữ: 35% vốn điều lệ, tương đương 10.500.000.000 đồng.
- Ngành nghề kinh doanh chủ yếu là chế biến chả cá surimi.

Tình hình SXKD của Công ty liên kết: tình hình SXKD gặp nhiều khó khăn, năm 2015 Công ty Sao Biển kinh doanh không hiệu quả tiếp tục lỗ. Công ty đã trích lập dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn lũy kế trên BCTC năm 2015 tương ứng là 5.696.895.718 tỷ đồng. Từ tháng 6/2015 Công ty đã ký hợp đồng cho thuê với giá trị cho thuê là 4 tỷ đồng/năm.

d/ Đầu tư hợp tác xã thắng lợi : 296.600.000 đồng, hợp tác xã thắng lợi hiện tại đã tạm ngưng hoạt động chờ giải thể. Tuy nhiên từ lúc đầu tư đến nay Công ty đã thu được lợi nhuận bằng tiền mặt là 675.239.560 đồng.

III. KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2016:

1. Nhận định tình hình:

Năm 2015, tình hình xuất khẩu của Công ty vào thị trường Mỹ và Nhật tiếp tục gặp rất nhiều khó khăn do các rào cản về kỹ thuật, mặt khác còn chịu sự ảnh hưởng suy thoái kinh tế toàn cầu, sức mua giảm làm ảnh hưởng lớn đến doanh thu và lợi nhuận của Công ty.

Tình hình nguyên liệu năm 2016: địa bàn Trà Vinh người dân thả nuôi tôm thẻ với số lượng lớn, số lượng nuôi tôm sú rất ít.

Kế hoạch kinh doanh năm 2016 của Công ty xây dựng dựa trên khả năng đáp ứng nguồn vốn cho hoạt động SXKD năm 2016, năng lực thu mua nguyên liệu, chế biến và xuất khẩu của Công ty,... nhằm đảm bảo thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch trong năm 2016.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2016:

- Sản xuất: 3.400 tấn.
- Doanh thu: 727 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 15 tỷ đồng

3. Mục tiêu và giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2016:

Phân tích, đánh giá hết những nguyên nhân tồn tại trong hoạt động SXKD năm 2015, triệt để rút kinh nghiệm trong năm 2016. Xây dựng kế hoạch ứng phó và phòng ngừa những rủi ro có thể xảy ra trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm kinh doanh đạt hiệu quả gia tăng lợi nhuận.

3.1. Tiếp tục hoàn thiện và củng cố cơ cấu tổ chức và các quy chế quản lý:

- Công ty sẽ tiếp tục bổ sung, hoàn thiện các công cụ quản lý như: hệ thống các Quy chế, hệ thống báo cáo quản trị và thông tin quản lý... Các quy chế như: Quy chế về hoạt động sáng kiến, Quy chế phân phối tiền lương, Quy chế đào tạo nguồn nhân lực... sẽ tiếp tục được cập nhật

hoàn thiện hơn. Việc cung cấp thông tin cho công chúng một cách nhanh chóng, kịp thời, minh bạch cũng là một nhiệm vụ trọng tâm mà Công ty hướng tới.

- Thực hiện tốt các chế độ chính sách cho người lao động, đặc biệt là về chính sách tiền lương nhằm đảm bảo thu hút và giữ chân người lao động, góp phần ổn định nhân sự, đáp ứng đầy đủ và hiệu quả cho hoạt động của Công ty trong năm 2015.

3.2. Chú trọng công tác chăm sóc khách hàng, đẩy mạnh phát triển đa dạng hoá sản phẩm giữ vững và mở rộng thị trường xuất khẩu, thị trường nội địa:

- Giữ vững uy tín Cửu Long trên thị trường lớn là thị trường Mỹ và Nhật, EU.
- Cải thiện và nâng cao hiệu quả trong công tác chăm sóc khách hàng đảm bảo giữ được khách hàng truyền thống và tìm thêm khách hàng mới.
- Đa dạng hóa sản phẩm, mở rộng thêm mặt hàng mới, các mặt hàng truyền thống và chủ động tìm kiếm thêm khách hàng mới nhằm đẩy mạnh thị trường tiêu thụ, tăng sản lượng và giá trị kim ngạch xuất khẩu.

3.3. Tăng cường hoạt động kiểm soát chất lượng sản phẩm:

- Tăng cường kiểm tra dư lượng kháng sinh từ nguồn nguyên liệu đầu vào đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm và chất lượng sản phẩm đáp ứng tiêu chuẩn xuất khẩu của từng khách hàng, thị trường. Tập trung nghiên cứu kỹ tất cả các phụ kiện kỹ thuật của từng hợp đồng, từng khách hàng, từng thị trường để đảm bảo thực hiện đúng và sát với tiêu chuẩn của phụ kiện kỹ thuật nhằm đảm bảo ổn định về chất lượng sản phẩm và hiệu quả hoạt động SXKD của Công ty.
- Giám sát trên qui trình: đánh giá chất lượng nguyên liệu ngay từ đầu để từ đó có hướng giám sát cụ thể cho từng công đoạn kế tiếp nhằm hạn chế tối đa những sai lỗi phát sinh.

- Kiểm tra đánh giá tổng quan lô hàng trước khi xuất về các yêu cầu: cảm quan, bao bì. Kịp thời phát hiện và ngăn chặn các rủi ro sau khi đã xuất lô hàng. Kiểm soát chặt chẽ từ khâu nguyên liệu đến thành phẩm để đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

3.4. Nâng cao hiệu quả công tác thu mua nguyên liệu –quản lý sản xuất

- Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện nhằm đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng và kích cỡ nguyên liệu để phục vụ cho hoạt động sản xuất; đảm bảo việc mua hàng, bán hàng, tồn kho luôn đáp ứng mọi yêu cầu của thị trường.

- Quản lý và cải tiến trong sản xuất đặc biệt quản lý tốt định mức sản xuất, tranh thủ mọi nguồn nguyên liệu, giữ mức tồn kho hợp lý theo từng thời điểm, quản lý tốt chi phí nhằm giảm giá thành và nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường.

3.5. Chú trọng công tác quản trị, quản lý tài chính:

- Xây dựng kế hoạch đáp ứng đầy đủ nguồn vốn cho hoạt động SXKD của Công ty, có kế hoạch dự phòng rủi ro để đảm bảo ổn định về nguồn vốn.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nhằm quản lý chặt chẽ dòng tiền và các chi phí liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, góp phần giảm giá thành và tăng sức cạnh tranh trên thị trường.

3.6. Củng cố, nâng cao giá trị thương hiệu, tăng cường quan hệ với cổ đông:

- Trong năm 2016, Công ty sẽ tích cực xây dựng lại hình ảnh và thương hiệu Cuulong Seapro, củng cố lại uy tín của doanh nghiệp đối với khách hàng trong và ngoài nước. Tăng cường hoạt động kiểm tra, giám sát nhằm duy trì và ổn định chất lượng sản phẩm nhằm đảm bảo sản phẩm của Công ty luôn đáp ứng yêu cầu của từng thị trường, khách hàng góp phần lấy lại đà tăng trưởng và phát triển bền vững trong năm 2015 và những năm tiếp theo nhằm mang lại lợi nhuận cho cổ đông - các nhà đầu tư/góp vốn cho Cuulong Seapro trong suốt những năm qua.

Hội đồng quản trị Công ty mong muốn tiếp tục nhận được sự tin tưởng, gắn bó của các cổ đông. Ban lãnh đạo và tập thể CB-CNV Công ty sẽ nỗ lực hết sức để vượt qua mọi khó khăn,

thách thức nhằm ổn định và phát triển bền vững hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Thủy sản Cửu Long trong năm 2016; lấy lại đà tăng trưởng, giá trị cho cổ đông, cho khách hàng và xã hội.

Trân trọng kính chào!



Nguyễn Văn Bang